TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2021/HS-ST
Ngày 10/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Danh Chung**

2/ Bà **Huỳnh Phương Lan**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 93/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 về tội "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Tống Văn B; sinh năm 1990 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp HT, xã MT, CT, KG; Chổ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Tống Văn B1, sinh năm 1964 và bà Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1970; Vợ tên Lê Thị Hồng Th, sinh năm 1990 và có 01 người con, sinh năm 2012.

Tiền án có 01 tiền án: Vào ngày 13/3/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HSST ngày 13/3/2019.

Ngoài ra, vào ngày 25/3/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 (ba) năm tù, về tội "Cướp tài sản", tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2010/HS-ST ngày 25/3/2010, đã xóa án tích.

Tiền sự: Không, tuy nhiên:

- Vào ngày 30/7/2007 bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản", hiện đã chấp hành xong.

- Vào ngày 08/4/2013 bị cáo bị Ủy ban nhân dân Tỉnh Kiên Giang ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng, về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", hiện đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Danh Sa P**; sinh năm 1980 (có mặt)

Trú tại: ấp TL, xã GT, CT-KG

Người làm chứng:

1/ Anh **Trương Văn P1**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Trú tại: ấp HA, xã MT, CT-KG

2/ Anh **Nguyễn Duy N**, sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: ấp HB, xã MT, CT-KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2020 Tống Văn B sau khi sử dụng rượu bia đã không nhận thức được hành động của mình nên B đã cầm theo một cây dao tự chế dài 33cm đi đến nhà anh Trương Văn P1 tại ấp Hòa An, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để gây rối nhưng không gây thiệt hại. Lúc này anh P1 liền gọi điện thoại báo Công an xã Mong Thọ về vụ việc trên. Nhận tin báo, ông Trần Hữu Lợi là Phó Trưởng Công an xã Mong Thọ đang trực chỉ huy đã phân công anh Danh Sa P và nh Nguyễn Duy N là Công an viên Công an xã Mong Thọ cùng ông Lợi đến nhà anh P1 để tiến hành mời Tống Văn B về Cơ quan làm việc. Khi ông Lợi đến nhà anh P1 thì B đã bỏ đi. Lúc này ông Lợi, anh P và anh N tiếp tục đi tìm B để mời về cơ quan làm việc. B sau khi rời khỏi nhà anh P1, B tiếp tục điều khiển xe hiệu SUZUKI không rõ biển số (theo lời khai của B chiếc xe trên là của người bạn tên Thọ không rõ nhân thân lai lịch) để đi tìm người gây thương tích (B không xác định được sẽ điều khiển xe đi đâu và gây thương tích cho ai). Khi B điều khiển xe đến đoạn đường lộ nông thôn đầu Kinh 17 thuộc ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì nhìn thấy xe môtô biển số kiểm soát biển 68C1 – 074.50 của anh P đang đậu ở cặp lộ, ông P thì đang ngồi trên xe (B không biết anh P đang tìm B). Lúc này, B liền điều khiển xe chạy về phía anh P, khi xe của B cách xe của anh P khoảng 03 mét

thì B liền ném dao thẳng về hướng anh P làm cho cây dao trúng vào đầu xe mô tô rồi chuyển hướng trúng vào vùng lưng anh P gây thương tích. Sau đó, B điều khiển xe bỏ chạy, còn anh P sau khi bị thương không nhập viện mà tự điều trị tại nhà.

Đến ngày 08 tháng 9 năm 2020, Cơ quan điều tra tiến hành mời Tống Văn B làm việc, qua làm việc Tống Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Nhận thấy B có biểu hiện đã sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra đã kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Tống Văn B. Kết quả kiểm tra thể hiện B dương tính với chất Methamphetamine.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, anh P có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu được giám định thương tích gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành. Ngày 16/10/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Tống Văn B về hành vi cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại bản Kết luận giám định số: 483/TgT ngày 23 tháng 9 năm 2020 đối với anh Danh Sa P của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng lưng trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc; Vật chứng (cây dao) gửi giám định gây được thương tích vùng lưng trái.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" hiện chưa được xóa án tích. Vì vậy trong lần phạm tội này bị cáo có một tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã thu giữ vật chứng gồm: 01 cây dao dài 45cm, phần cán nhựa màu trắng dài 12cm, phần lưỡi dao dài 33cm bằng kim loại, mũi nhọn, nơi rộng nhất của phần lưỡi dao là 4,2cm và 01 (một) cái áo đồng phục cảnh sát nhân dân màu xanh bị đứt phía sau lưng kích thướt 1,2cm x 0,5cm.

Hướng xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh P một cái áo đồng phục Cảnh sát nhân dân màu xanh bị đứt phía sau lưng kích thước 1,2cm X 0,5cm.

- Đối với vật chứng là 01 cây dao dài 45cm, phần cán nhựa màu trắng dài 12cm, phần lưỡi dao dài 33cm bằng kim loại, mũi nhọn, nơi rộng nhất của phần lưỡi dao là 4,2cm, hiện không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, người bị hại anh Danh Sa P yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần và chi phí sữa xe là 3.000.000 đồng. Số tiền trên bị cáo đồng ý bồi thường, nhưng chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-CT ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Tống Văn B về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tống Văn B phạm tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Tống Văn B** từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự xử buộc bị cáo Tống Văn B phải bồi thường cho anh Danh Sa P số tiền 3.000.000 đồng, hiện bị cáo đã bồi thường xong tại phiên tòa.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Trả lại cho anh Danh Sa P 01 cái áo đồng phục Cảnh sát nhân dân màu xanh bị đứt phía sau lưng kích thước 1,2cm X 0,5cm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 45cm, phần cán nhựa màu trắng dài 12cm, phần lưỡi dao dài 33cm bằng kim loại, mũi nhọn, nơi rộng nhất của phần lưỡi dao là 4,2cm.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi anh P và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 06/9/2020 Tống Văn B sau khi sử dụng bia liền lấy dao tự chế để đi tìm người gây thương tích. Khi B điều khiển xe đi ngang qua ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì nhìn thấy anh Danh Sa P cùng ông Trần Hữu Lợi và anh Nguyễn Duy N mặc sắc phục Công an đang đứng cập lộ, riêng anh P thì còn ngồi trên xe. Lúc này, B liền điều khiển xe chạy đến gần đồng thời ném thẳng cây dao về hướng anh P làm cho cây dao trúng vào đầu xe môtô biển 68C1 – 074.50 rồi chuyển hướng trúng vào vùng lưng trái anh P. Tại bản kết luận giám định số 483/Tgt ngày 23/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang thì sức khỏe anh P bị suy giảm do thương tích gây nên là 01%. Căn cứ theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự thì "Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...

……

i) Có tính chất côn đồ;

Như vậy, đối chiếu với những quy định nêu trên thì hành vi bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" như đã viện dẫn nêu trên.

Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào hoạt động bình thường của các cơ quan Nhà nước về quản lý giữ gìn an ninh trật tự chung cho xã hội mà còn cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực nhận thức được anh P, ông Lợi và anh N đều là Công an vì họ có mặc sắc phục đúng theo quy định nghành và đang thực thi công vụ. Thế nhưng khi nhìn thấy 03 đồng chí trên, bị cáo lại ngang nhiên cố ý lấy dao là hung khí nguy hiểm ném thẳng về hướng anh P nhằm để gây thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện sự xem thường pháp luật mà còn bọc lộ bản chất côn đồ

hung hãn, không tôn trọng sức khỏe cũng như tính mạng của người khác, gây bất bình cho quần chúng nhân dân đang sinh sống tại địa P1 nơi xảy ra vụ án. Do đó, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Vào năm 2019 bản thân bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" vẫn chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Do đó, trong lần phạm tội bị cáo bị áp dụng thêm 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra vào năm 2007, 2010 và năm 2013 bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính cũng như bị Tòa án xử phạt, tuy đã xóa án tích nhưng qua đây thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần xem xét nghiêm khi lượng hình mới là thỏa đáng.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và đã khắc phục xong hậu quả cho người bị hại. Do đó, bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại anh Danh Sa P yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo đồng ý và đã bồi thường xong tại phiên tòa, do anh P không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 cái áo đồng phục Cảnh sát nhân dân màu xanh bị đứt phía sau lưng kích thước 1,2cm X 0,5cm đây là tài sản của anh P và do anh P có yêu cầu nhận lại nên xét thấy cần xử trả lại cho anh P là phù hợp.

7.2 Đối với 01 cây dao dài 45cm, phần cán nhựa màu trắng dài 12cm, phần lưỡi dao dài 33cm bằng kim loại, mũi nhọn, nơi rộng nhất của phần lưỡi dao là 4,2cm đây là vật chứng dùng để gây án không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tống Văn B phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo **Tống Văn B 06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 08/11/2020.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Trả lại cho ông Danh Sa P 01 cái áo đồng phục Cảnh sát nhân dân màu xanh bị đứt phía sau lưng kích thước 1,2cm X 0,5cm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 45cm, phần cán nhựa màu trắng dài 12cm, phần lưỡi dao dài 33cm bằng kim loại, mũi nhọn, nơi rộng nhất của phần lưỡi dao là 4,2cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 05/QĐ-VKS-CT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Tống Văn B phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong